

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 17 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vy Thị Lan.

Bà Đình Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến A, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988 tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa Nơi đăng ký thường trú: Thôn X, xã G, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do.; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H; con bà Đỗ Thị T; vợ, con: Chưa có tiền án, tiền sự: Không, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 12/02/2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Nông Văn B, sinh năm 1994; nơi đăng ký thường trú: Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Nông Tiến N; có mặt.

Anh Triệu Văn S; vắng mặt.

Anh Cao Văn Y; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 05/02/2019, Nguyễn Tiến A, cùng Cao Văn Y, Triệu Văn M, Hà Văn T và Triệu Văn S đến nhà anh Nông Tiến N ở thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chúc Tết. Đến nơi, anh Nông Tiến N đi vắng chỉ có anh Nông Văn B, là anh trai ruột của anh Nông Tiến N ở nhà. Anh Nông Văn B mời cả nhóm ngồi uống nước tại phòng khách, được một lát thì Nguyễn Tiến A ra ngoài đi vệ sinh. Khi đi qua gian bếp nhà anh Nông Văn B, Nguyễn Tiến A thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6 màu vàng đồng của anh Nông Văn B đặt trên chạn bát, nhìn quanh không có ai nên Nguyễn Tiến A đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại về để sử dụng. Nguyễn Tiến A dùng tay trái cầm lấy chiếc điện thoại, bật chế độ im lặng, cho điện thoại vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi quay lại phòng khách ngồi uống nước cùng mọi người. Khoảng 10 phút sau anh Nông Văn B và cả nhóm cùng nhau đi chúc Tết. Trước khi đi, anh Nông Văn B xuống bếp lấy điện thoại thì không thấy điện thoại đâu nên không đi nữa. Đến 17 giờ cùng ngày, anh Nông Văn B gọi điện thoại cho Nông Tiến N báo đã bị mất điện thoại và nghi ngờ nhóm của Nguyễn Tiến A lấy. Nông Tiến N gọi điện cho Cao Văn Y báo tất cả quay lại nhà Nông Tiến N nhưng không ai nhận được lấy trộm điện thoại. Sau đó tất cả cùng đi về. Đến 18 giờ cùng ngày, do điện thoại có mặt khóa không mở được nên Nguyễn Tiến A đi một mình đến cống thoát nước bên dưới lòng đường dân sinh thuộc thôn Đ, xã L, huyện C, Nguyễn Tiến A tháo thẻ sim trong điện thoại ra cho vào túi quần, cởi hai chiếc tất ở chân lồng vào nhau rồi đút chiếc điện thoại vào trong tất, dùng tay đào một hố đất sâu khoảng 10cm rồi đặt chiếc điện thoại vào và gạt đất lấp kín lại. Sau đó A về nhà cô ruột là Nguyễn Thị L ở thôn Đ, xã L, huyện C (A ở với cô L). Ngày 12/02/2019 sau khi dò định vị xác định chiếc điện thoại APPLE IPHONE 6 đang ở khu vực Nguyễn Tiến A ở, nên Nông Tiến N đến gặp Nguyễn Tiến A hỏi xin lại chiếc điện thoại của anh Nông Văn B nhưng Nguyễn Tiến A khẳng định không được lấy trộm. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, được anh Nông Văn B nhờ nên Nông Tiến N đã đến Công an huyện Chi Lăng trình báo về việc anh Nông Văn B bị mất trộm chiếc điện thoại.

Hồi 15 giờ ngày 12/02/2019, Nguyễn Tiến A đến Công an huyện Chi Lăng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã truy tìm và thu giữ được chiếc điện thoại APPLE IPHONE 6.

Bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 13/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chi Lăng đã kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6 màu vàng đồng là 2.300.000 đồng.

Ngày 15/02/2019, Nguyễn Thị L giao nộp cho Công an huyện Chi Lăng 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0961.561.894 tìm thấy trong túi quần đã mất của Nguyễn Tiến A.

Ngày 18/02/2019, Công an huyện Chi Lăng đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6 màu vàng đồng; 01 sim số 0961.561.894 cho chủ sở hữu, anh Nông Văn B không yêu cầu A phải bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến A về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến A đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và toàn bộ nội dung vụ án.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Tiến A phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến A từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không đề cập xem xét do bị hại không có yêu cầu.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc tất màu đen loại cổ ngắn.

Phản tranh luận: Bị cáo Nguyễn Tiến A, người bị hại không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường ngày 10/3/2019, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Tiến A thực hiện hành vi như sau:

[3] Khoảng 16 giờ ngày 05/02/2019 bị cáo Nguyễn Tiến A đến nhà anh Nông Văn B ở thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chúc tết. Nguyễn Tiến A lợi dụng sơ hở của anh Nông Văn B đã lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6 màu vàng đồng của anh Nông Văn B đặt ở trên chạn bát trong bếp, sau khi trộm được điện thoại bị cáo đã để chế độ im lặng và cất giấu

tại công thoát nước thuộc thôn Đ, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Tiến A chiếm đoạt là 2.300.000đ, (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

[4] Bị cáo Nguyễn Tiến A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy có đủ khả năng nhận thức việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì vụ lợi cá nhân bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Tiến A phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến A là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp, xâm phạm đến tài sản của công dân, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo Nguyễn Tiến A là có căn cứ cần chấp nhận

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tu dưỡng, để trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[7] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng bị cáo Nguyễn Tiến A có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi phạm tội của bị cáo ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, khi bị phát hiện vẫn không trả cho đến khi biết là không thoắt tội mới ra đầu thú; bị cáo là nhân nghề tự do, tạm trú không khai báo tại địa bàn huyện C, thường xuyên vắng mặt nơi cư trú nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì Nguyễn Tiến A không có tài sản, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Anh Nông Văn B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc tất màu đen, loại cổ ngắn là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng.

[11] Về án phí Bị cáo Nguyễn Tiến A là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí tố tụng.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến A phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 12/02/2019.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc tất màu đen, loại cổ ngắn.

(Vật chứng đang lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 23/4/2019).

Về án phí Bị cáo Nguyễn Tiến A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án DS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh

